

Số: /KH- UBND

Điềm He, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai hoạt động chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời và cải thiện dinh dưỡng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 trên địa bàn xã Điềm He

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Quyết định số 2869/QĐ-BYT ngày 13/7/2023 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn triển khai mô hình chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời;

Căn cứ Quyết định số 3452/QĐ-BYT ngày 06/9/2023 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn thực hiện nội dung cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 268/VDD-QLKH ngày 23/3/2026 của Viện Dinh dưỡng về việc hướng dẫn triển khai nội dung dinh dưỡng năm 2026 thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 989 /SYT-NVYD ngày 31/3/2026 của Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn về việc hướng dẫn triển khai nội dung dinh dưỡng năm 2026 thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia;

UBND xã Điềm He xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời và cải thiện dinh dưỡng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Điềm He năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao kiến thức và thực hành chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, bà mẹ nuôi con nhỏ và người chăm sóc trẻ.
- Phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho trẻ em dưới 16 tuổi, đặc biệt trẻ dưới 2 tuổi.
- Duy trì và nâng cao hiệu quả mô hình chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời tại cộng đồng.
- Cải thiện tình trạng dinh dưỡng, góp phần nâng cao thể trạng và tầm vóc trẻ em trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Triển khai đúng đối tượng, đúng nội dung hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

- Lồng ghép hiệu quả với các chương trình y tế đang thực hiện tại địa phương.

- Tăng cường sự phối hợp giữa Trạm Y tế, các ban ngành đoàn thể, y tế thôn bản và nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ chế độ theo dõi, giám sát và báo cáo theo quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng hưởng lợi

- Phụ nữ mang thai.
- Bà mẹ cho con bú.
- Trẻ em từ 0 đến dưới 16 tuổi.
- Trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo.
- Hộ gia đình có trẻ em dưới 2 tuổi.

2. Đối tượng tham gia thực hiện

- Cán bộ Trạm Y tế xã.
- Y tế thôn bản.
- Cộng tác viên dinh dưỡng.
- Hội Phụ nữ xã.
- Trưởng thôn/bản.
- Các trường học trên địa bàn.

III. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2026

- Tỷ lệ trẻ từ 06-59 tháng tuổi được uống Vitamin A đạt từ 99% trở lên.
- Tỷ lệ trẻ dưới 2 tuổi được cân đo định kỳ đạt trên 95%.
- Tỷ lệ trẻ được bú mẹ trong vòng 1 giờ đầu sau sinh đạt 75%.
- Tỷ lệ trẻ dưới 6 tháng tuổi được nuôi hoàn toàn bằng sữa mẹ đạt 60%.
- Tỷ lệ trẻ sơ sinh có cân nặng dưới 2.500 gram dưới 2%.
- Tỷ lệ trẻ từ 6-23 tháng có chế độ ăn tối thiểu đạt trên 75%.
- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi được cân đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng đạt từ 95% trở lên.
- 100% thôn bản tổ chức truyền thông về dinh dưỡng, nuôi con bằng sữa mẹ, chăm sóc trẻ nhỏ, các bà mẹ đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ đúng lịch

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi và nhẹ cân so với năm 2025.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Triển khai mô hình chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời

- Thành lập Ban điều hành mô hình và phân công nhiệm vụ cụ thể.
- Duy trì hoạt động phòng/góc tư vấn dinh dưỡng tại Trạm Y tế xã.
- Tổ chức tư vấn dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, bà mẹ có con dưới 2 tuổi.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt nhóm hỗ trợ nuôi dưỡng trẻ nhỏ tại các thôn/bản.

- Hướng dẫn thực hành chế biến thức ăn bổ sung cho trẻ bằng thực phẩm sẵn có tại địa phương.

2. Theo dõi tăng trưởng và đánh giá tình trạng dinh dưỡng

- Tổ chức cân, đo trẻ dưới 2 tuổi định kỳ hàng tháng.
- Theo dõi biểu đồ tăng trưởng trẻ dưới 5 tuổi.
- Khám sàng lọc, phát hiện sớm trẻ suy dinh dưỡng, trẻ nguy cơ suy dinh dưỡng.

- Quản lý và tư vấn dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng.

3. Hoạt động bổ sung vi chất dinh dưỡng

- Tổ chức cho trẻ từ 6 đến dưới 60 tháng tuổi uống Vitamin A 02 đợt/năm.
- Bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng thấp còi theo hướng dẫn.

- Tư vấn và bổ sung sắt/acid folic cho phụ nữ mang thai.

- Tổ chức tẩy giun định kỳ cho trẻ em và phụ nữ theo quy định.

4. Hoạt động truyền thông giáo dục dinh dưỡng

- Tổ chức truyền thông trực tiếp tại thôn/bản.
- Tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh xã.
- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng:

- + Tuần lễ Nuôi con bằng sữa mẹ;

- + Ngày Vi chất dinh dưỡng;

- + Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển.

- Phát tờ rơi, treo pano, áp phích truyền thông dinh dưỡng.

5. Hoạt động dinh dưỡng học đường

- Phối hợp với các trường học triển khai giáo dục dinh dưỡng học đường.
- Tư vấn dinh dưỡng và vận động thể lực hợp lý cho học sinh.
- Theo dõi tình trạng dinh dưỡng học sinh theo quy định.

6. Công tác giám sát, báo cáo

- Giám sát hoạt động dinh dưỡng tại các thôn/bản.
- Kiểm tra việc theo dõi trẻ suy dinh dưỡng và thực hiện mô hình.
- Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Từ tháng 01/2026 đến hết tháng 12/2026.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026.
- Nguồn ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời và cải thiện dinh dưỡng năm 2026 trên địa bàn xã.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo tháng, quý; phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ phụ trách các thôn/bản.

- Tổ chức rà soát, lập danh sách quản lý phụ nữ mang thai, bà mẹ có con dưới 2 tuổi, trẻ em dưới 5 tuổi, trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo trên địa bàn.

- Tổ chức các hoạt động khám, tư vấn dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, bà mẹ cho con bú và trẻ em dưới 2 tuổi theo hướng dẫn chuyên môn.

- Thực hiện cân, đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ dưới 2 tuổi hàng tháng; trẻ dưới 5 tuổi theo định kỳ; phát hiện sớm trẻ suy dinh dưỡng, trẻ có nguy cơ suy dinh dưỡng để tư vấn và can thiệp kịp thời.

- Tổ chức cho trẻ từ 6 đến dưới 60 tháng tuổi uống Vitamin A bổ sung 02 đợt/năm; triển khai bổ sung vi chất dinh dưỡng, sắt/ acid folic và tẩy giun theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Duy trì hoạt động phòng/góc tư vấn dinh dưỡng tại Trạm Y tế; chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, biểu đồ tăng trưởng, tài liệu truyền thông, cân, thước đo và các dụng cụ phục vụ hoạt động chuyên môn.

- Phối hợp tổ chức các buổi truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, sinh hoạt nhóm nuôi dưỡng trẻ nhỏ, hướng dẫn thực hành chế biến thức ăn bổ sung cho trẻ bằng thực phẩm sẵn có tại địa phương.

- Thực hiện giám sát, hỗ trợ chuyên môn cho y tế thôn bản và cộng tác viên dinh dưỡng; kiểm tra việc ghi chép sổ sách, theo dõi đối tượng tại thôn/bản.

- Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo tháng, quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất theo quy định gửi Trung tâm Y tế khu vực đúng thời gian quy định.

2. Công chức Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với Trạm Y tế xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em và thiếu vi chất dinh dưỡng trên địa bàn.

- Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã, lồng ghép nội dung dinh dưỡng trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động văn hóa - xã hội tại địa phương.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng:

- Ngày Vi chất dinh dưỡng;

- Tuần lễ thế giới Nuôi con bằng sữa mẹ;

- Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển.

- Hỗ trợ công tác kiểm tra, giám sát và tổng hợp các hoạt động truyền thông tại cộng đồng.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã

- Phối hợp với Trạm Y tế và y tế thôn bản tuyên truyền, vận động phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ tham gia đầy đủ các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng, cân đo, uống Vitamin A và các buổi truyền thông tại địa phương.

- Phối hợp tổ chức các buổi sinh hoạt nhóm nuôi dưỡng trẻ nhỏ tại thôn/bản; vận động hội viên chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ nhỏ hợp lý.

- Hướng dẫn hội viên thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý cho phụ nữ mang thai, bà mẹ cho con bú và trẻ nhỏ; thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến thức ăn cho trẻ.

- Phối hợp rà soát các trường hợp trẻ suy dinh dưỡng, phụ nữ mang thai có hoàn cảnh khó khăn để kịp thời hỗ trợ, tư vấn và can thiệp.

4. Các trường học trên địa bàn

- Phối hợp với Trạm Y tế xã triển khai các hoạt động dinh dưỡng học đường và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục kiến thức dinh dưỡng hợp lý, vệ sinh cá nhân, phòng chống suy dinh dưỡng và tăng cường vận động thể lực cho học sinh.

- Phối hợp theo dõi tình trạng dinh dưỡng học sinh; phát hiện học sinh suy dinh dưỡng, thấp còi hoặc có nguy cơ thiếu vi chất dinh dưỡng để phối hợp tư vấn, can thiệp.

- Phối hợp thực hiện cân đo, theo dõi sức khỏe định kỳ cho học sinh; lồng ghép các hoạt động dinh dưỡng trong công tác y tế trường học.

- Đối với các trường có tổ chức ăn bán trú, phối hợp hướng dẫn thực hiện bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng và an toàn thực phẩm.

5. Trưởng thôn, y tế thôn bản, cộng tác viên dinh dưỡng

- Phối hợp rà soát, lập danh sách quản lý phụ nữ mang thai, trẻ em dưới 5 tuổi, trẻ suy dinh dưỡng và các đối tượng thuộc diện hưởng lợi trên địa bàn phụ trách.

- Tuyên truyền, vận động người dân tham gia đầy đủ các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng, cân đo trẻ, uống Vitamin A, tẩy giun và các buổi truyền thông do Trạm Y tế tổ chức.

- Thực hiện theo dõi tình trạng dinh dưỡng trẻ em tại cộng đồng; phát hiện sớm trẻ có nguy cơ suy dinh dưỡng để báo cáo Trạm Y tế can thiệp kịp thời.

- Phối hợp tổ chức các buổi sinh hoạt nhóm nuôi dưỡng trẻ nhỏ, hướng dẫn thực hành chế biến thức ăn bổ sung phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Hỗ trợ Trạm Y tế trong công tác cân, đo, ghi chép sổ theo dõi, cập nhật thông tin đối tượng và quản lý trẻ suy dinh dưỡng tại cộng đồng.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trạm Y tế xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai hoạt động chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời và cải thiện dinh dưỡng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 trên địa bàn xã Diêm He./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Trung tâm Y tế khu vực Văn Quan;
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- VP HĐND & UBND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể;
- Các trường học trên địa bàn;
- Các thôn, bản;
- Trạm Y tế xã (t/h);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Hiếu